

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 539/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/11/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh **Trần Quý D**; sinh năm 1981; HKTT và nơi ở: Số 38 phố N, phường V, quận B, Hà Nội.
- Chị **Phan Thị Đ**; sinh năm 1986; HKTT và nơi ở: Số 38 phố N, phường V, quận B, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận B, thành phố Hà Nội, số đăng ký 23/2006, ngày 16/02/2006. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/11/2021 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 (hai) con chung là Trần Minh T, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2007 và Trần Nhật M, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2012. Khi ly hôn Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ đã thỏa thuận: Chị Đ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Nhật M, anh D là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Minh T. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con

cho nhau và có quyền đi lại trông nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung: Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các khoản vay nợ: Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ xác nhận không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ thống nhất thỏa thuận: Chị Đ chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ.

- Về con chung: Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 (hai) con chung là Trần Minh T, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2007 và Trần Nhật M, sinh ngày 17/3/2012. Giao cháu Trần Nhật M cho chị Phan Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Trần Minh T cho anh Trần Quý D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại trông nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản (động sản và bất động sản): Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn vợ chồng tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Anh Trần Quý D và chị Phan Thị Đ xác nhận không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết, nên tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0067512 ngày 04/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đặng Thu Phương